

CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP NHẬT MINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP NHẬT MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT MINH TRADING PROMOTION AND GENERAL SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110349724

3. Ngày thành lập: 12/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Thượng, Thôn Văn Cao, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0856089898

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: - Thang máy, thang cuốn; - Cửa cuốn, cửa tự động; - Hệ thống hút bụi; - Hệ thống âm thanh; - Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống các loại chứa cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia; Bán buôn đồ uống không chứa cồn: các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga, bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4633

8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Loại trừ: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện; Xúc tiến thương mại. (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
14.	Dịch vụ đóng gói	8292
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh	8299
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
23.	Sản xuất rượu vang	1102
24.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
25.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
26.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4791
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4799

28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (Điều 6 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP); Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (Điều 7 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP); Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 8 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4931
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
31.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
32.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
33.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
34.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
37.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ: Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không; Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt	5224
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; Đại lý vận tải hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
40.	Chuyển phát	5320
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
46.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
47.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
48.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
49.	Đại lý du lịch	7911
50.	Điều hành tua du lịch	7912
51.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

52.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
53.	Xây dựng nhà để ở	4101
54.	Xây dựng nhà không để ở	4102
55.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
56.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
61.	Xây dựng công trình thủy	4291
62.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
63.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
64.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
65.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
66.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
67.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
68.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
69.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
71.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
72.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN BÁ CHỦ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/07/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092011592

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Thượng, Thôn Văn Cao, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Thượng, Thôn Văn Cao, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN BÁ CHỦ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/07/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092011592

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Thượng, Thôn Văn Cao, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Thượng, Thôn Văn Cao, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội